

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày 20/5/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doanh Thị Mây

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Thanh Hải

Ông Nông Văn Nghiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Mã Hùng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Triệu Văn H**, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Triệu Văn K, sinh năm 1962 và con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1961; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1993; con: 02 (Hai) con, con lớn nhất sinh năm 2014; con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến ngày 03/02/2021. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng

mặt) .

- Ông Phạm Văn K, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

\* *Người làm chứng:* Ông Triệu Văn Y, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 25/01/2021, tổ công tác chốt chặn chống dịch Covid-19 tại xóm XP, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng phát hiện Triệu Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh - đen, biển kiểm soát 11L1-095.14 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, tại giá để hàng phía trước có một bao tải dứa màu vàng, bên trong có 05 (Năm) khối hộp hình vuông, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, vàng có chữ nước ngoài (Nghị pháo do Trung Quốc sản xuất). Tổ công tác tiến hành xác định hiện trường và cân khối lượng pháo là 7,02 kg (Bảy phẩy không hai kilogam), mỗi hộp có kích thước 14x14x14cm, đồng thời trích mẫu, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc tiến hành trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số: 21 ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu vật gửi giám định là pháo, loại pháo hoa nổ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Triệu Văn H khai nhận toàn bộ số tang vật Công an thu giữ là pháo nổ do Trung Quốc sản xuất. Nguồn gốc số pháo trên là do ngày 23/01/2021, H dùng điện thoại lắp sim số 0877.328.234 của mình gọi vào số máy 00861997618646 của người cậu tên H, hiện đang sinh sống tại TN, SNC, NP, Quảng Tây, Trung Quốc nhờ lấy cho 05 (Năm) hộp pháo để đốt trong dịp tết Nguyên đán 2021, với số tiền 20NDT/01 hộp. Đến ngày 24/01/2021, ông H gọi điện thoại cho H và nói đã mang theo pháo ném qua hàng rào biên giới thuộc khu vực Mốc 606, do bận công việc nên H, chưa đi lấy được. Sáng ngày 25/01/2021 H một mình đi vào khu vực Mốc 606 thấy một bao tải dứa màu vàng, bên trong có 05 (Năm) hộp pháo, H đã đem số pháo trên để vào giá đèo hàng phía trước và trở về. Khi chở pháo đến đoạn tổ công tác chốt chặn dịch Covid-19 thuộc xóm XP, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T trình bày: Bà là vợ của bị cáo Triệu Văn H, tại thời điểm chồng bà bị bắt

quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm bà đang đi làm việc ở thành phố Hải Phòng. Khi bị bắt chồng bà sử dụng chiếc xe máy Honda Wave RSX màu xanh, biển kiểm soát 11L1-095.14 là của bà mua từ năm 2018 với số tiền 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng), giấy đăng ký xe mang tên Hoàng Thị T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 bà mua trả góp tại cửa hàng điện thoại Thảo My Mobile, thị trấn BL. Hiện nay bà đã được nhận lại tài sản là chiếc xe máy do cơ quan điều tra trả lại, bà yêu cầu được xem xét trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn K trình bày: Ông là chủ cửa hàng điện thoại Thảo My Mobile. Ngày 04/11/2020 ông được bán 01 (Một) chiếc điện thoại OPPO A92 màu tím cho bà Hoàng Thị T, sinh năm 1993, trú tại xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Chiếc điện thoại bán cho bà T có giá 6.490.000đ (Sáu triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), mua bằng hình thức trả góp. Hiện nay bà Thoa còn phải trả góp mỗi tháng 791.000đ (Bảy trăm chín mươi một nghìn đồng).

Quá trình điều tra người làm chứng Triệu Văn Y trình bày: Vào khoảng tháng 5 năm 2020 ông có gọi điện thoại nhờ bị cáo Triệu Văn H mua cho hai hộp pháo để đốt trong dịp tết Nguyên đán 2021 nhưng ông chưa đưa tiền cho H, chưa gặp H và cũng chưa nhận được pháo.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSBL ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Triệu Văn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Triệu Văn H theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Triệu Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị hội đồng xét xử:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu tím, có số IMEIL1: 862251056682798; Số IMEIL2: 862251056682780 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (Một) thùng cát tông đã được niêm phong và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có đóng mẫu dấu của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lạc và mẫu dấu của Công an xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc (bên trong có 01 cái bao tải màu vàng đựng 04 khối hộp, mỗi khối

hộp có kích thước 14 x 14 x 14 cm là phóa hoa nỏ) đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo bà Hoàng Thị Diệp Hảo- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày lời bào chữa: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có những hạn chế nhất định trong suy nghĩ và nhận thức. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Đối với vật chứng vụ án là chiếc điện thoại OPPO A92, màu tím, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là điện thoại do vợ bị cáo là bà Hoàng Thị T mua trả góp tại cửa hàng điện thoại Thảo My Mobile cho bị cáo sử dụng, khi bị cáo dùng điện thoại liên lạc mua hàng cấm bà T không biết. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà T chiếc điện thoại trên.

Bị cáo Triệu Văn H thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Triệu Văn H thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông.

### “Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c) Pháo nổ từ 06 kilogam đến dưới 40 kilogam”

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Triệu Văn H tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Triệu Văn H sinh ra và lớn lên tại xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo học hết lớp 12/12 phổ thông, là người có nhận thức có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường lành mạnh. Bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm, nhưng chỉ vì ham muốn thú vui cá nhân mà dẫn đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần có một mức án nhất định giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu tím, có số IMEIL1: 862251056682798; Số IMEIL2: 862251056682780 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) quá trình điều tra xác định là điện thoại do vợ bị cáo là Hoàng Thị T mua trả góp tại cửa hàng điện thoại Thảo My Mobile cho bị cáo sử dụng, khi bị cáo dùng điện thoại liên lạc mua hàng cấm bà T không biết và thời điểm đó bà T vẫn là người đang trả góp đối với điện thoại trên. Bà T có yêu cầu được trả lại chiếc điện thoại. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo quyền lợi cho bà Hoàng Thị T là chủ sở hữu hợp pháp xét cần trả lại cho bà Hoàng Thị T chiếc điện thoại OPPO A92 đã thu giữ.

- 01 (Một) thùng cát tông đã được niêm phong và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có đóng mẫu dấu của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lạc và mẫu dấu của Công an xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc (bên trong có 01 cái bao tải màu vàng đựng 04 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước 14 x 14 x 14 cm là pháo hoa nổ) xét cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Trả lại cho bà Hoàng Thị T, trú tại xóm CC, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92, màu tím, có số IMEIL1: 862251056682798; Số IMEIL2: 862251056682780 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) thùng cát tông đã được niêm phong và có chữ ký của những người tham gia niêm phong, có đóng mẫu dấu của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lạc và mẫu dấu của Công an xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc (bên trong có 01 cái bao tải màu vàng đựng 04 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước 14 x 14 x 14 cm là pháo hoa nổ).

Toàn bộ vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 16 ngày 16/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh; VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Công an huyện; Nhà tạm giữ;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *UBND XT;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DOANH THỊ MÂY**